

**BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Kính thưa : Quý cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều

Ban giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều (Công ty) báo cáo quý vị cổ đông về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023, phương hướng nhiệm vụ và kế hoạch SXKD - đầu tư năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông với các nội dung sau :

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2023**

I. Đánh giá chung:

Năm 2023 tình hình kinh tế chung đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do căng thẳng địa chính trị trên thế giới dai dẳng và phức tạp, chính sách tài chính tiền tệ vẫn thắt chặt để kiềm chế lạm phát, lãi suất vẫn ở mức cao, giá nhiên liệu (Dầu, than....) trong nước tiếp tục neo ở mức cao nên đã tác động cực kỳ bất lợi và ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp ngành sản xuất vật liệu xây dựng.

Nhu cầu thị trường của sản phẩm gạch ngói đất sét nung tiếp tục ở mức thấp trong khi lượng cung của các đơn vị sản xuất lớn, mức tồn kho cao do đó giá bán bị cạnh tranh rất khốc liệt, nhiều đơn vị sản xuất phải tiết giảm quy mô - tạm dừng hoặc đóng cửa sản xuất vì vậy đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Nhận định rõ những khó khăn, bất lợi đó ngay từ đầu năm công ty đã chủ động cân đối sản xuất và đưa ra các giải pháp vận hành để phù hợp với nhu cầu của thị trường, mức tồn kho và tìm kiếm những giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tập trung bám sát hoạt động SXKD để điều hành tuy nhiên trong năm 2023 mặc dù Công ty đã tập trung mọi nguồn lực và các giải pháp trong điều hành nhưng kết quả SXKD của công ty theo 02 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
1	Doanh thu	Triệu đồng	358.100	181.339	50,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.006	-43.605	

II. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2023:

1. Hoạt động sản xuất:

Do nhu cầu thị trường sụt giảm, công tác tiêu thụ sản phẩm chậm, sản lượng và giá trị tồn kho cao do đó kế hoạch vận hành và quy mô sản xuất được công ty chủ động điều tiết linh hoạt để phù hợp với nhu cầu thực tế cũng như duy trì mức tồn kho hợp lý để giảm chi phí tồn kho. Cụ thể như sau:

- Công tác vận hành sản xuất các nhà máy và số ngày sản xuất thực hiện:

TT	Nội dung	ĐVT	KH 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
1	Vận hành sản xuất				
	Nhà máy ngói Đông Triều	lò	03	02	66,6
	Nhà máy Đầm Hà và phân xưởng gạch xây		Dừng sản xuất	Dừng sản xuất	
2	Số ngày thực hiện sản xuất				
	Nhà máy ngói Đông Triều	Ngày SX/năm	339	280	

- Sản lượng thực hiện :

TT	Sản phẩm	ĐVT	KH 2023	Thực hiện 2023	% TH/KH
1	Nhà máy ngói Đông Triều				
	Gạch xây QTC	1000v	1.410	2.826	200,4
	Ngói 22	1000v	40.676	20.023	49,2
	Gạch ngói khác	1000v	973	1.307	134,3

- Nguyên nhân vận hành, sản xuất không đạt kế hoạch: Do mức tồn kho lớn, tiêu thụ chậm nên đã phải giãn kế hoạch vận hành sản xuất tại nhà máy ngói Đông Triều hết quý 1.2023, khi vận hành tiếp tục dừng 01 lò nung/03 lò nung cũng như điều tiết giảm tốc độ nung đốt cho phù hợp với nhu cầu thị trường và tồn kho.

2.2. Chất lượng sản phẩm:

Chất lượng sản phẩm của Công ty được duy trì ổn định, đối với sản phẩm chính của công ty là ngói lợp 22 viên/m² tại nhà máy ngói Đông Triều tỷ lệ chất lượng (A1) đạt 83,7%, tỷ lệ thu hồi (AB) đạt 96,4%; Chất lượng sản phẩm gạch ngói khác được duy trì và tăng so với thực hiện năm 2022.

2.3. Sản lượng – doanh thu bán hàng :

TT	Nội dung	Kế hoạch 2023		Thực hiện 2023		% TH/KH	
		S.lượng (1000v)	D.thu (Tr.đg)	S.lượng (1000v)	D.thu (Tr.đg)	S.lượng	D.thu
1	Gạch xây 2 lỗ	4.543	3.352	1.769	1.059	38,9	31,6
2	Gạch xây 6 lỗ	564	1.148	977	1.988	173,2	173,2
3	Ngói 22 v/m ²	43.376	339.446	22.957	156.018	52,9	46,0
4	Gạch ngói khác	1.073	14.154	1.480	16.968	137,9	119,9
	Cộng		358.100		176.033		49,2



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU
Viglacera Dona Trieu Co.

Sản lượng và doanh thu bán hàng không đạt kế hoạch do tình hình thị trường tiêu thụ khó khăn, giá bán sản phẩm ngói 22 viên/m² thấp hơn giá kế hoạch do đó đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung của Công ty.

2.4. Công tác đầu tư:

Năm 2023 do hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, không có nguồn vốn nên công ty không triển khai hạng mục/công trình đầu tư.

2.5. Công tác khác:

Công tác quản trị vận hành doanh nghiệp : Rà soát, xây dựng định mức giao khoán, giao chi phí sản xuất cho các phân xưởng/nhà máy, giao kế hoạch sản xuất hàng tháng cho các đơn vị; Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo quản trị hàng tuần, tháng tổng kết đánh giá kết quả thực hiện so với kế hoạch và có giải pháp, điều chỉnh kịp thời trong hoạt động SXKD cho phù hợp với thực tế nhằm bám sát nhất các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

Đối với người lao động trong thời gian giãn sản xuất và giảm quy mô sản xuất dẫn tới thiếu việc làm, công ty chủ động đối thoại và cùng với người lao động thực hiện các thủ tục về nghỉ tự túc/nghỉ tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định. Trong thời gian người lao động tạm nghỉ việc công ty vẫn tham gia BHYT cho người lao động, chi trả các khoản chế độ (lễ, phép) cho người lao động theo quy định chung và của công ty, các chế độ thăm hỏi khác công ty vẫn duy trì đầy đủ.

Công tác chăm lo đời sống vật chất, phong trào cho người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động về BHXH, BHYT theo quy định; Thực hiện chi trả lương cho người lao động kịp thời; Ngày lễ, tết Công ty đều bổ sung thêm tiền lương, thu nhập cho người lao động... Thời gian làm việc nghỉ ngơi được đảm bảo.

Công tác An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ được duy trì và thực hiện thường xuyên liên tục; Công tác bảo vệ môi trường được thực hiện theo đúng các quy định của nhà nước; Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm thực hiện đảm bảo an toàn và linh hoạt trong từng thời điểm.

Kết luận : Năm 2023 Công ty gặp rất nhiều khó khăn cả về sản xuất cũng như công tác tiêu thụ. Ban điều hành đã tập trung các giải pháp để tháo gỡ cùng sự nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn của tập thể người lao động để thực hiện các mục tiêu kế hoạch, tuy nhiên do nhiều yếu tố khó khăn chung nên kết quả thực hiện của Công ty chưa đạt kế hoạch.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Trên cơ sở kết quả thực hiện của năm 2023, các dự báo chung về tình hình kinh tế xã hội năm 2024. Công ty nhận định cơ hội, đánh giá những khó khăn thách thức và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau :

I. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch năm 2024	KH 2024/TH 2023 (%)
1	Doanh thu	Tr.đồng	181.339	178.999	98,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-43.605	-30.080	
3	Sản lượng				
3.1	<i>Sản lượng sản xuất</i>				
	Gạch xây QTC	1000v	2.826	2.460	87,0
	Ngói 22	1000v	20.023	23.715	118,4
	Gạch ngói khác	1000v	1.307	1.054	80,6
3.2	<i>Sản lượng bán hàng</i>				
	Gạch xây QTC	1000v	4.211	2.460	58,4
	Ngói 22	1000v	22.957	23.715	103,2
	Gạch ngói khác	1000v	1.480	1.054	71,2

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện:

Năm 2024 được dự báo tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức so với năm 2023, nhu cầu về vật liệu xây dựng nói chung và gạch ngói đất sét nung của công ty nói riêng vẫn ở mức thấp chưa có dấu hiệu phục hồi, thị trường bất động sản vẫn trầm lắng, nguyên nhiên liệu giá vẫn cao, chính sách tiền tệ vẫn được kiểm soát chặt chẽ, lãi suất tín dụng giảm chậm cho nên tiếp tục ảnh hưởng đến khả năng tiêu thụ sản phẩm và dòng tiền của công ty. Để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh công ty triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Công tác vận hành sản xuất:

Công tác vận hành sản xuất trong năm 2024 được điều chỉnh linh động để phù hợp với khả năng tiêu thụ, nhu cầu của thị trường và các nguồn lực đáp ứng. Sản xuất thêm các sản phẩm kích thước lớn như ngói 16v/m², sản phẩm gạch lát, ngói tráng men, ngói trang trí.

2. Công tác quản trị sản xuất:

Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp về nung đốt, sử dụng đa dạng các loại than để sử dụng hiệu quả nhằm tiết giảm chi phí nhiên liệu, tiết giảm điện năng, tăng năng suất lao động để hạ chi phí sản xuất.

Kiểm soát các chi phí sản xuất kinh doanh theo kế hoạch để có sự điều chỉnh kịp thời khi yếu tố đầu vào chủ yếu có biến động lớn; Tiếp tục rà soát chi phí sản



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU
Vialacera Dong Trieu Co.

xuất trong đó tập trung vào việc kiểm soát các chi phí lớn như sửa chữa máy móc định kỳ theo kế hoạch, tiêu hao nhiên liệu, điện năng.

3. Công tác quản lý điều hành:

Thực hiện điều hành sản xuất theo tình hình thị trường, linh hoạt điều tiết sản xuất các mặt hàng đáp ứng nhu cầu thị trường;

Thường xuyên rà soát, bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý và người lao động cho linh hoạt với hoạt động sản xuất và tăng năng suất lao động;

Thực hiện hoàn thiện việc gia hạn giấy phép khai thác mỏ nguyên liệu Trảng An nhằm khai thác tối đa trữ lượng nguyên liệu hiện có của mỏ và đảm bảo chi phí đầu tư mỏ; Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh giấy phép khai thác mỏ nguyên liệu Đầm Hà để sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu, thu hồi sớm vốn đầu tư;

Duy trì việc minh bạch hóa toàn bộ các mặt hoạt động trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

Công tác tiêu thụ sản phẩm được Công ty xác định là rất quan trọng do đó công ty sẽ phối hợp chặt chẽ với Công ty thương mại Viglacera Hạ Long để tập trung cho công tác bán hàng nhằm tiêu thụ hết sản lượng sản xuất và giảm tối đa lượng tồn kho.

5. Công tác quản lý vận hành tài chính :

Tiếp tục triển khai các biện pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ.

Huy động các nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất kinh doanh; Thực hiện đàm phán với các tổ chức tín dụng để cơ cấu lại nguồn vốn, lãi suất và tiến độ trả nợ để đáp ứng dòng tiền trong vận hành SXKD.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 của Ban giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

Giám đốc Công ty



Vương Văn Sáng